

Châu Thành, ngày 15 tháng 02 năm 2023

Số: 24/2023/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 363/2023/TLST-DS, ngày 03 tháng 01 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng góp hụi”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Kim L, sinh năm 1969

Địa chỉ: ấp RG, xã H M, huyện C T, tỉnh Trà Vinh.

*Bị đơn:* Bà Hà Thị Đ, sinh năm 1975

Địa chỉ: ấp RG, xã H M, huyện C T, tỉnh Trà Vinh.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Trần Thị Kim L và bà Hà Thị Đ thống nhất thỏa thuận: Bà Hà Thị Đ thống nhất thanh toán số tiền còn thiếu 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) cho bà Hà Thị Đ.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật, hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Bà Trần Thị Kim L và bà Hà Thị Đ thống nhất thỏa thuận: Bà Trần Thị Kim L chịu 250.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp bằng 500.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0014655

ngày 29/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Bà Trần Thị Kim L được nhận lại số tiền án phí còn chênh lệch là 250.000 đồng.

Bà Hà Thị Đ chịu 250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**\* Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Trà Vinh;
- VKSND H. Châu Thành;
- CC. THADS H. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Sơn Thị Hồng Nhân**